

Số: 143 /KH-UBND

Kiên Giang, ngày 03 tháng 5 năm 2023

KẾ HOẠCH

**Thực hiện Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy
và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao
và người sử dụng trái phép chất ma túy”
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

Thực hiện Quyết định số 1393/QĐ-LĐTBXH ngày 30/12/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội phê duyệt Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Dự án trên địa bàn tỉnh Kiên Giang, cụ thể như sau:

Dự án “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy” trên địa bàn tỉnh Kiên Giang gồm 02 tiểu Dự án:

- Tiểu dự án 1: “Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy”.

- Tiểu dự án 2: “Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy”.

I. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi: Các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng liên quan đến cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy và các biện pháp phòng ngừa nghiện ma túy được thực hiện trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

2. Đối tượng: Người nghiện ma túy, gia đình người nghiện ma túy, người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy, các cơ sở cai nghiện ma túy, các cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác phòng ngừa, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Thời gian thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung



Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và công tác phòng, ngừa nghiện ma túy; nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trong phòng ngừa nghiện ma túy, cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy, giảm tác hại của sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy, kiểm chế sự gia tăng số người nghiện mới, góp phần nâng cao sức khỏe nhân dân, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Tiêu dự án 1: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy

- Phần đầu từ 80% trở lên số người nghiện ma túy có hồ sơ quản lý được tư vấn, khám sàng lọc, đánh giá và được giáo dục thay đổi hành vi, điều trị, cai nghiện ma túy thích hợp và từ 50% trở lên số người sau cai nghiện ma túy được hỗ trợ dạy nghề, việc làm và các hoạt động hỗ trợ hòa nhập cộng đồng theo quy định của pháp luật;

- Trên 80% cán bộ tại địa phương làm công tác quản lý nhà nước, người trực tiếp làm công tác cai nghiện, quản lý sau cai được tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ;

- Xây dựng và triển khai ít nhất 01 mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với đặc điểm kinh tế - xã hội của địa phương;

- Cơ sở cai nghiện ma túy công lập, đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng được rà soát, kiện toàn, từng bước nâng cấp các điều kiện về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện và nhân sự theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào việc tư vấn cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy; quản lý người cai nghiện, người sau cai nghiện ma túy.

b) Tiêu dự án 2: Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy

- Phần đầu từ 80% trở lên số người sử dụng trái phép chất ma túy có hồ sơ quản lý được tiếp cận, cung cấp các dịch vụ tư vấn, hỗ trợ phòng ngừa nghiện ma túy;

- 100% các huyện, thành phố có địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy xây dựng, tổ chức các hoạt động phòng ngừa nghiện ma túy (tại trường học, nơi

làm việc, cộng đồng...).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tiểu dự án 1: Nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy

1.1. Tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ, công chức, người làm chuyên trách về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và viên chức, người lao động tại cơ sở cai nghiện ma túy; đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho người làm công tác quản lý, người trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy, gồm:

- Kiến thức cơ bản về ma túy, điều trị cai nghiện ma túy cho người làm công tác cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy, tại cộng đồng;
- Cử cán bộ chuyên môn nghiệp vụ tham gia đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực về điều trị, cai nghiện ma túy do Bộ, ngành Trung ương tổ chức;
- Đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức, kỹ năng cho nhân viên y tế làm công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng và tại các cơ sở cai nghiện ma túy;
- Tập huấn, cung cấp kiến thức, kỹ năng cho những người trực tiếp chăm sóc người cai nghiện tại gia đình, cộng đồng.

1.2. Xây dựng và triển khai các mô hình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy

a) Nghiên cứu xây dựng và triển khai các mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy:

- Chính sách hỗ trợ đối với người sau cai nghiện ma túy thực hiện theo quy định tại Điều 80 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;
- Điểm tư vấn, chăm sóc và hỗ trợ điều trị, cai nghiện ma túy tại cộng đồng;
- Điều trị nghiện ma túy tổng hợp bằng các biện pháp tư vấn, tâm lý - xã hội;
- Các mô hình do Hội Liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên... tham gia hỗ trợ, quản lý người nghiện, người sau cai nghiện ma túy.

b) Các nội dung hoạt động để xây dựng và triển khai mô hình cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

- Hướng dẫn tổ chức thực hiện mô hình;

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ thực hiện về nội dung, cơ chế phối hợp, các kiến thức, kỹ năng có liên quan đến việc triển khai mô hình;

- Tổ chức hướng dẫn triển khai mô hình tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

c) Tổng kết, đánh giá và nhân rộng mô hình có hiệu quả.

1.3. Nghiên cứu, đổi mới hoạt động hỗ trợ đào tạo nghề cho người nghiện ma túy

a) Phối hợp rà soát, đánh giá cách thức tổ chức đào tạo nghề cho người nghiện ma túy; các nghề được đào tạo cho người nghiện ma túy; hiệu quả hoạt động lao động trị liệu sau đào tạo nghề; kết quả hỗ trợ người nghiện tái hòa nhập cộng đồng có việc làm phù hợp nghề được đào tạo.

b) Nghiên cứu, xây dựng hướng dẫn đào tạo nghề cho người nghiện ma túy phù hợp với đặc điểm trình độ của người nghiện ma túy, kinh tế - xã hội của từng địa bàn.

1.4. Đầu tư nâng cấp cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, nhân sự đối với cơ sở cai nghiện ma túy công lập; đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng

a) Rà soát, đánh giá thực trạng về cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện, nhân sự của cơ sở cai nghiện ma túy công lập; đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

b) Đầu tư hoặc có giải pháp bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện cơ sở cai nghiện ma túy công lập; đơn vị sự nghiệp công lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đáp ứng quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1.5. Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, xây dựng đường dây nóng tư vấn cai nghiện ma túy

a) Xây dựng và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, quản lý người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy.

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong việc cung cấp kiến thức cho người dân dễ tiếp cận, tìm hiểu về các chính sách pháp luật của Nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; các hình thức cai nghiện ma

túy, tổ chức và hoạt động của các cơ sở cai nghiện ma túy;

- Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy, cập nhật, liên thông hệ thống dữ liệu về cai nghiện ma túy, quản lý sau cai; xây dựng trang mạng xã hội,...;

- Triển khai các ứng dụng công nghệ thông tin thông minh cho phép cung cấp các dịch vụ quản lý trường hợp, hướng dẫn, trợ giúp, chăm sóc người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy từ xa, kết nối trực tuyến giữa người nghiện, người sau cai nghiện ma túy, cán bộ hỗ trợ và cơ sở cung cấp dịch vụ theo hướng dẫn của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

b) Xây dựng đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy.

- Xây dựng hệ thống đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy;

- Xây dựng quy trình tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua tổng đài trực đường dây nóng về tư vấn cai nghiện ma túy;

- Tổ chức tập huấn cho cán bộ sử dụng phần mềm theo dõi việc tiếp nhận và kỹ năng xử lý thông tin phản ánh qua đường dây nóng để đảm bảo hiệu quả của hoạt động đường dây nóng tại cơ sở cai nghiện.

1.6. Tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo triển thực hiện có hiệu quả các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy

a) Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện hiệu quả, bảo đảm đúng mục tiêu, yêu cầu, nội dung Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16/8/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy; Quyết định số 291/QĐ-TTg ngày 21/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 36-CT/TW; Luật Phòng, chống ma túy ngày 30/3/2021; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy; gắn kết chặt chẽ, lồng ghép nội dung chương trình phòng, chống ma túy với phòng, chống tội phạm, phòng chống HIV/AIDS và các chương trình phát triển kinh tế - xã hội.

b) Kiểm tra, rà soát, khảo sát, đánh giá việc tổ chức thi hành các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất cơ quan có thẩm quyền chỉnh sửa kịp thời các quy định của pháp luật theo hướng đồng bộ, hiệu quả, thống nhất, phù hợp với thực tiễn công tác cai nghiện ma túy ở tỉnh.

c) Tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn hướng dẫn các quy định của pháp



luật về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

1.7. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện ma túy và quản lý sau cai

a) Triển khai ứng dụng bộ chỉ số đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai khi được cơ quan có thẩm quyền ban hành, hướng dẫn thực hiện.

b) Tổ chức tập huấn, hướng dẫn đánh giá chất lượng, hiệu quả công tác cai nghiện và quản lý sau cai; xây dựng tiêu chí, tiêu chuẩn cho kiểm tra, đánh giá, giám sát chất lượng, hiệu quả cai nghiện, quản lý sau cai; giám sát trọng điểm về chất lượng cai nghiện ma túy và quản lý sau cai.

c) Rà soát, khảo sát, thống kê, phân loại đặc điểm người tham gia cai nghiện ma túy; nghiên cứu, xây dựng định mức kinh tế - kỹ thuật đối với hình thức cai nghiện ma túy.

d) Tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng cai nghiện ma túy; các cuộc hội nghị, hội thảo đánh giá kết quả kiểm tra, đánh giá nhằm đảm bảo yêu cầu chất lượng, hiệu quả cai nghiện.

2. Tiểu dự án 2: Phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy

2.1. Tuyên truyền, phổ biến; tư vấn, giáo dục về phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy

a) Tuyên truyền, phổ biến chung

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền, phổ biến về các loại ma túy; hậu quả, tác hại của tệ nạn ma túy; chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng, nội dung thông tin có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với từng nhóm đối tượng, bao gồm:

+ Xây dựng các tài liệu, sổ tay, sách mỏng, các sản phẩm báo chí, chương trình phát thanh, truyền hình, xuất bản ấn phẩm và các sản phẩm thông tin khác;

+ Tuyên truyền, phổ biến trên không gian mạng như: Đăng tải bài viết, video trên các website chính thống, trên các trang mạng xã hội như facebook, zalo,....;

+ Dán tờ rơi, pano, áp phích,... tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng; xây dựng quy chế và phổ biến tại trường học, nơi làm việc.

- Tổ chức các cuộc hội thảo, nói chuyện chuyên đề tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng về ma túy, tác hại của ma túy; chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy; chính sách hỗ trợ người sử dụng trái phép chất ma túy,



nhóm người có nguy cơ cao đối với ma túy và các nội dung liên quan khác.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy, ma túy, tác hại của ma túy tại trường học, nơi làm việc, cộng đồng theo nhiều hình thức phong phú, mới mẻ về phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên; các cuộc thi ý tưởng sáng tạo về phòng, chống ma túy trong thanh thiếu niên.

b) Giáo dục, tư vấn về phòng ngừa nghiện ma túy đối với người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy

- Thực hiện công tác tư vấn về tâm lý, giáo dục về pháp luật phòng, chống ma túy, tác hại của ma túy cho học sinh, sinh viên, người lao động, người dân tại cộng đồng có nguy cơ cao với ma túy; động viên, giúp đỡ để người sử dụng trái phép chất ma túy tham gia các hoạt động cộng đồng, hoạt động tự quản, hoạt động thể dục, thể thao,... để nâng cao sức khỏe, kỹ năng sống, phòng ngừa các hành vi vi phạm pháp luật.

- Tổ chức các hội thảo về phòng ngừa nghiện ma túy trong trường học, nơi làm việc, cộng đồng; thông tin về chính sách của trường học, nơi làm việc,...

- Tư vấn, giáo dục kỹ năng làm cha mẹ để củng cố mối quan hệ trong gia đình, tăng cường sự tham gia của cha mẹ vào quá trình học tập và giáo dục con; kỹ năng cho cá nhân (kỹ năng từ chối, kỹ năng xã hội, kỹ năng ứng phó với các tình huống, kỹ năng kiểm soát cảm xúc,...).

- Phối hợp, phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể trong việc tuyên truyền, vận động, nâng cao kiến thức cho nhóm cha mẹ, người thân của nhóm nguy cơ cao.

- Đánh giá, sàng lọc mức độ sử dụng trái phép chất ma túy, thực hiện thông qua các buổi tư vấn, đánh giá riêng biệt hoặc kết hợp với các chương trình sức khỏe khác như khám sức khỏe định kỳ; tư vấn, kết nối người sử dụng trái phép chất ma túy với các dịch vụ y tế, tư vấn tâm lý, xã hội, pháp lý, học nghề, hỗ trợ việc làm.

2.2. Tập huấn về kiến thức, kỹ năng cho người thực hiện công tác phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy

Xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn về kiến thức, kỹ năng cho người thực hiện công tác phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy:

- Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về phòng, chống ma túy cho lãnh đạo nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng, là những người đóng vai trò chủ chốt trong việc triển khai các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, hỗ trợ, tư



vấn về phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy tại nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng;

- Tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu về kỹ năng sàng lọc, đánh giá, tư vấn (tâm lý, y tế, pháp lý, xã hội,...) cho người trực tiếp làm công tác phòng ngừa nghiện ma túy của nhà trường, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng;

- Tập huấn về mô hình phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy cho lãnh đạo và người trực tiếp làm công tác phòng ngừa nghiện ma túy tại trường học, nơi làm việc, gia đình, cộng đồng.

2.3. Áp dụng thí điểm mô hình phòng ngừa nghiện ma túy

a) Tổ chức đánh giá các điều kiện đảm bảo sự hình thành và hoạt động của mô hình phòng ngừa nghiện ma túy tại địa phương.

b) Áp dụng thí điểm mô hình phòng ngừa nghiện ma túy tại địa phương với các nội dung chính như sau:

- Tiếp cận người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao với ma túy, tuyên truyền, vận động họ tham gia mô hình phòng ngừa nghiện ma túy;

- Đánh giá, sàng lọc mức độ nguy cơ đối với chất ma túy và tình trạng sử dụng trái phép chất ma túy. Thực hiện thông qua các buổi đánh giá, sàng lọc riêng biệt hoặc kết hợp với các chương trình sức khỏe khác như khám sức khỏe định kỳ;

- Tư vấn cho người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao với ma túy về phòng tránh nghiện ma túy, lựa chọn các dịch vụ phòng ngừa nghiện ma túy phù hợp;

- Tư vấn, hỗ trợ pháp lý liên quan đến hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Kết nối để người sử dụng trái phép chất ma túy, người có nguy cơ cao tiếp cận được với các cơ sở cung cấp dịch vụ tư vấn, điều trị nghiện tự nguyện, các câu lạc bộ, nhóm đồng đẳng, cơ sở dạy nghề, giới thiệu việc làm.

c) Tổng kết, đánh giá, tuyên truyền, nhân rộng mô hình phòng ngừa nghiện ma túy có hiệu quả.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước đảm bảo theo khả năng cân đối, được bố trí trong dự toán chi ngân sách Nhà nước hàng năm của các sở, ban, ngành, địa phương theo phân cấp ngân sách hiện hành; huy động thêm các nguồn lực từ các chương trình, dự án khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Hướng dẫn về công tác cai nghiện, quản lý sau cai nghiện và phòng ngừa nghiện ma túy theo chức năng, nhiệm vụ được phân công. Triển khai áp dụng và nhân rộng các mô hình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với điều kiện và tình hình thực tế của tỉnh.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể có liên quan tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy trên địa bàn. Tổng hợp báo cáo và đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch.

2. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an tăng cường các hoạt động nghiệp vụ, thực hiện tốt công tác phối hợp lập hồ sơ người nghiện ma túy để áp dụng các hình thức cai nghiện ma túy phù hợp với từng đối tượng.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy cho người dân nhằm thực hiện tốt công tác phòng ngừa nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng ngừa sử dụng trái phép chất ma túy và nghiện ma túy cho học sinh ở các cấp học trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tổ chức các cuộc hội thảo, nói chuyện chuyên đề, tổ chức các cuộc thi tìm hiểu chính sách, pháp luật về phòng ngừa nghiện ma túy cho học sinh ở các cấp học.

4. Sở Y tế

Thường xuyên tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho người trực tiếp làm công tác cai nghiện ma túy tại các cơ sở cai nghiện ma túy; đơn vị sự nghiệp cộng lập cung cấp dịch vụ cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Chỉ đạo các cơ sở y tế, đặc biệt là ở xã, phường, thị trấn tổ chức tốt việc phối hợp với các ngành và địa phương trong việc xác định tình trạng nghiện đối với người nghiện ma túy, phân loại người nghiện và sử dụng trái phép chất ma túy; thực hiện phác đồ cai nghiện ma túy và thuốc hỗ trợ cắt cơn, phục hồi sức khỏe cho người cai nghiện ma túy tại gia đình, cộng đồng.

5. Sở Tài chính



Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các quy định có liên quan trong khả năng cân đối ngân sách hàng năm.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

Chỉ đạo các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với các sở, ban, ngành, đoàn thể liên quan tăng cường tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về phòng, chống ma túy theo nội dung Kế hoạch nhằm nâng cao hiệu quả công tác cai nghiện ma túy, quản lý sau cai và hòa nhập cộng đồng cho người sau cai nghiện ma túy; đồng thời, phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy trên địa bàn tỉnh.

7. Đề nghị Tỉnh đoàn

Chỉ đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các huyện, thành phố có kế hoạch triển khai thực hiện các hoạt động phòng ngừa nghiện ma túy đối với nhóm người có nguy cơ cao và người sử dụng trái phép chất ma túy trong cộng đồng; triển khai các mô hình tham gia hỗ trợ, quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy; hỗ trợ sinh kế, đào tạo nghề cho người nghiện ma túy ở độ tuổi thanh niên phù hợp với trình độ của người nghiện ma túy.

8. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh

- Chỉ đạo Hội Liên hiệp Phụ nữ các huyện, thành phố hướng dẫn, động viên phụ nữ ở các xã, phường, thị trấn tích cực tham gia công tác tuyên truyền phòng ngừa nghiện ma túy. Nghiên cứu chỉ đạo xây dựng và nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy tại địa phương.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh tổ chức tập huấn cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên phụ nữ cơ sở về phòng, chống ma túy; chỉ đạo xây dựng một mô hình Phụ nữ tham gia hỗ trợ, quản lý người nghiện ma túy, người sau cai nghiện ma túy.

9. Đề nghị Liên đoàn Lao động tỉnh

Chỉ đạo Liên đoàn Lao động các huyện, thành phố và công đoàn ngành tích cực tham gia công tác tuyên truyền phòng ngừa nghiện ma túy. Nghiên cứu chỉ đạo xây dựng và nhân rộng mô hình phòng, chống ma túy cho công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất,... phù hợp với điều kiện thực tế.

10. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch phù hợp với tình hình của địa phương; xây dựng kế hoạch thực hiện và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn về quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy, công tác

cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy cho cán bộ làm công tác phòng, chống ma túy tại xã, phường, thị trấn; xây dựng các mô hình cai nghiện ma túy, quản lý sau cai nghiện ma túy phù hợp với đặc điểm, tình hình của địa phương.

- Bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch; đồng thời huy động các nguồn lực tài chính hợp pháp khác để thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch thuộc thẩm quyền quản lý trên địa bàn theo nội dung và thời gian quy định.

Yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và đề nghị Thủ trưởng các đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch này; báo cáo kết quả thực hiện theo định kỳ (06 tháng, hàng năm) và đột xuất về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương báo cáo về UBND tỉnh (thông qua Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết. *T. Quê*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ (A+B);
- Ủy ban Quốc gia phòng, chống HIV/AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;
- Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Ban Chỉ đạo 138 tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP;
- Phòng KGVX;
- Lưu: VT, vttkieu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Lưu Trung

Nguyễn Lưu Trung

